

Số: /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 301/2026/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Nghị định số 301/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định việc thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất (sau đây gọi tắt là Nghị định 301/2026/NĐ-CP); Công văn số 6192/BTP-VP ngày 12 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc triển khai thực hiện Nghị định số 301/2026/NĐ-CP; xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 200/TTr-STP ngày 28 tháng 8 năm 2026; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 301/2026/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai kịp thời, đồng bộ và hiệu quả các nội dung sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 301/2026/NĐ-CP, đảm bảo việc triển khai được thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi, cấp thẻ căn cước cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất.

b) Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tạo thuận lợi tối đa cho người dân trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai phải tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật, đặc biệt là Nghị định số 301/2026/NĐ-CP, Công văn số 6192/BTP-VP, các văn bản hướng dẫn có liên quan và Kế hoạch này.

b) Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin kết nối thông suốt với Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng định danh điện tử (VNeID) và các hệ thống khác có liên quan.

c) Các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã phải thường xuyên phối hợp chặt chẽ để hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

d) Đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân trong suốt quá trình thực hiện nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Phổ biến, quán triệt Nghị định số 301/2026/NĐ-CP

a) Nội dung thực hiện:

- Tổ chức hội nghị quán triệt các nội dung mới, sửa đổi, bổ sung của Nghị định số 301/2026/NĐ-CP cho cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham gia tiếp nhận, giải quyết 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông và các cơ quan, đơn vị xây dựng, quản lý, vận hành các phần mềm, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu có liên quan.

- Tuyên truyền sâu rộng về ý nghĩa, mục đích và lợi ích của việc thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính bằng các hình thức phù hợp.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã.

d) Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 9 năm 2026.

2. Rà soát, công bố thủ tục hành chính, điều chỉnh quy trình nội bộ và quy chế phối hợp

a) Nội dung thực hiện:

- Rà soát toàn bộ quy trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, quy trình nội bộ, quy trình điện tử và quy chế phối hợp giữa các cơ quan có liên quan: Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã; kịp thời điều chỉnh các quy trình, quy chế để đảm bảo thống nhất với các quy định của Nghị định số 301/2026/NĐ-CP, đặc biệt đối với các nội dung được sửa đổi, bổ sung về biểu mẫu điện tử, trình tự thực hiện và phương thức trao đổi, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan.

- Thực hiện công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Y tế, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã.

d) Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 9 năm 2026.

3. Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và bảo đảm vận hành thông suốt 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử

a) Nội dung thực hiện:

- Giai đoạn chuẩn bị: Rà soát, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật; thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu của các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hệ thống thông tin có liên quan; bảo đảm đồng bộ với kiến trúc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập

trung và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Giai đoạn kiểm thử, vận hành: Phối hợp kiểm thử, giám sát kết nối giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính liên thông; kịp thời hỗ trợ xử lý các vấn đề kỹ thuật phát sinh trong quá trình vận hành; phối hợp với cơ quan có thẩm quyền và các đơn vị quản lý hệ thống ở Trung ương để xử lý lỗi liên quan đến kết nối, đồng bộ và chia sẻ dữ liệu.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Y tế, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã.

d) Thời gian thực hiện: Hoàn thành nâng cấp hạ tầng; tổ chức kiểm thử, vận hành thường xuyên, tập trung cao điểm trong tháng 9 năm 2026.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách và quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Là đầu mối theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, các vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý, giải quyết nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp kết quả thực hiện.

b) Phối hợp nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử trên địa bàn tỉnh, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, kết nối thông suốt với Cổng Dịch vụ công quốc gia; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan kiểm thử việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

c) Hướng dẫn, chỉ đạo công chức làm công tác hộ tịch cấp xã thực hiện đúng quy định về đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trong quy trình thực hiện thủ tục liên thông điện tử.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Phối hợp với Sở Tư pháp trong công tác theo dõi, đôn đốc, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý những vấn đề liên quan đến việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

3. Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Phối hợp nâng cấp Hệ thống thông tin của ngành Bảo hiểm xã hội, đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia và Phần mềm dịch vụ công liên thông.

b) Đảm bảo việc giải quyết cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi và giải quyết mai táng phí, tử tuất theo quy định của Nghị định số 301/2026/NĐ-CP.

c) Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Y tế và các đơn vị liên quan trong việc kiểm thử, vận hành quy trình liên thông điện tử.

4. Công an tỉnh

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan vận hành ổn định Hệ thống thông tin quản lý cư trú, Hệ thống sản xuất, cấp và quản lý căn cước, bảo đảm an toàn dữ liệu cá nhân, kết nối thông suốt với Cổng Dịch vụ công quốc gia và Phần mềm dịch vụ công liên thông.

b) Phối hợp bảo đảm việc xác lập, cấp số định danh cá nhân, cập nhật, đồng bộ thông tin dân cư theo quy định.

c) Tổ chức triển khai cấp thẻ căn cước cho trẻ em dưới 6 tuổi theo quy định của Nghị định 301/2026/NĐ-CP.

d) Chỉ đạo Công an cấp xã thực hiện tốt việc tiếp nhận và giải quyết các thủ tục liên quan đến cư trú (*đăng ký thường trú, xóa đăng ký thường trú*) trong quy trình liên thông.

5. Sở Nội vụ

a) Phối hợp nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành trên địa bàn tỉnh, đảm bảo về thông tin, dữ liệu về người có công trên phạm vi toàn tỉnh.

b) Đảm bảo việc giải quyết trợ cấp mai táng phí, trợ cấp tuất đối với người có công theo quy định của Nghị định số 301/2026/NĐ-CP.

c) Phối hợp với Sở Tư pháp, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các đơn vị liên quan trong việc kiểm thử, vận hành các quy trình liên thông điện tử.

6. Sở Y tế

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh thực hiện cấp giấy chứng sinh, giấy báo tử và liên thông dữ liệu điện tử có ký số của giấy chứng sinh, giấy báo tử với Cổng Dịch vụ công quốc gia, phần mềm dịch vụ công liên thông.

b) Đảm bảo việc giải quyết hỗ trợ chi phí mai táng, hưởng trợ cấp mai táng, trợ cấp tuất đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định của Nghị định số 301/2026/NĐ-CP.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật; thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu và kiểm thử quy trình liên thông điện tử nâng cấp, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

8. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử theo quy định của Nghị định số 301/2026/NĐ-CP.

b) Bố trí trang thiết bị, con người và các điều kiện cần thiết đáp ứng yêu cầu tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính liên thông điện tử tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

c) Phối hợp chặt chẽ với Công an cấp xã, cơ quan Bảo hiểm xã hội và các đơn vị liên quan để đảm bảo quy trình liên thông được thực hiện thông suốt; kịp thời báo cáo các vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện.

d) Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp người dân trên địa bàn việc thực hiện 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử.

Yêu cầu thủ trưởng các sở, ngành liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp, tham mưu xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp; Nội vụ; Y tế;
Khoa học và Công nghệ;
- Công an tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, TTHC (NTHThu).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Công Hoàng